

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh

2. Bà Lý Thị Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh - Thư ký Viên - Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/ TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn S** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1977 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn B và con bà Ma Thị Đ; có vợ: Nông Thị Th và 01 con (*sinh năm 2001*).

Tiền sự: Không, nhân thân: Không

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 39/2019/HS-ST, ngày 30/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đến nay chưa được xóa án tích;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 29/6/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn S: Ông Hoàng Đình T – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an xã Y và Công an xã Y1, huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường giáp ranh giữa xã Y1 và xã Y, huyện Chợ Đồn thuộc thôn N, xã Y1, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

Sự tự nguyện xuất trình từ túi quần đằng trước bên trái S đang mặc 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (*Được niêm phong vào phong bì ký hiệu S1*).

Ngày 21/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, công trình phụ cận đối với Hoàng Văn S ở thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 14 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2022 xác định: Cân riêng cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu S1 có khối lượng là 0,13g (*Không thấy một ba gam*) niêm phong trong phong bì mới S2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu S3.

Tại Kết luận giám định số: 120/KL-KTHS ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn Kết luận: “*Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột bên trong phong bì ký hiệu S2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,13g (Không thấy một ba gam)*.”

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn S khai nhận: 01 (Một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do S mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, S đi nhờ xe của một người không quen biết xuống khu vực

ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Tại đây S gặp một người đàn ông lạ mặt (*Không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ*) giống người nghiện ma túy nên S đã hỏi mua ma túy với người đàn ông trên và được người đàn ông trên đồng ý bán cho 01 (*Một*) gói ma túy với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Sau khi mua được ma túy S bắt xe khách về nhà thuộc thôn B, xã Y, huyện C tỉnh Bắc Kạn rồi sử dụng đi một phần số ma túy vừa mua được bằng hình thức tiêm chích, số còn lại S cất vào túi quần đằng trước bên trái rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, S mang theo ma túy rồi đi nhờ xe của một người không quen biết xuống nhà bà bác tên X ở xã Y1, huyện Chợ Đồn có công việc. Sau khi xong việc, S đi bộ về nhà khi đến khu vực thôn N, xã Y1, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của S mua ngày 20/6/2022.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSCĐ ngày 05/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Hoàng Văn S về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên toà đọc bản luận tội và đề nghị:

Giữ nguyên quan điểm truy tố Hoàng Văn S như cáo trạng. Tuyên bố Hoàng Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt Hoàng Văn S từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 29/6/2022.

Không phạt bổ sung Hoàng Văn S theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số ma túy sau khi giám định còn lại 0,10 g là vật cấm lưu hành cùng vỏ phong bì không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và đơn xin miễn án phí của Hoàng Văn S. Nên Hoàng Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn S: Trình bày bản luận cứ: Việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Căn cứ nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình phạt cho bị cáo. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 18 tháng đến 24 tháng tù như Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ khoản 2 Điều 50 và khoản 5 Điều 249/BLHS. không phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn S.

Vật chứng căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số ma túy 0,10 g là vật cấm lưu hành, các phong bì không có giá trị được tịch thu tiêu hủy.

Án phí căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/ ngày 30/12/2016 của UBTVQH14, đơn xin miễn án phí của bị cáo, cho bị cáo được miễn 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Giữa người bào chữa và Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn S không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo được nói lời sau cùng trước khi nghị án. Là xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo S đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với một người đàn ông lạ mặt, không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ 01 (Một) gói nhỏ ma túy (Heroin) với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) với mục đích mang về để sử dụng cá nhân. Đến hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/6/2022 khi S đang đi bộ từ xã Y1 về nhà khi đến khu vực thôn N, xã Y1, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ trên người 0,13g (Không thấy một ba gam) ma túy (Heroin).

Hành vi của bị cáo S tàng trữ 0,13g (Không thấy một ba gam) ma túy (Heroin) là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 đó là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có cha đẻ là ông Hoàng Văn B được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng quan là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cụ thể, ngày 21/06/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,13g với mục đích để sử dụng cá nhân là rõ ràng. Mặc dù trước đó năm 2019 đã bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, dẫn đến phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tù để bị cáo đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

Số ma túy sau giám định còn lại 0,10g là vật cấm lưu hành; cùng các phong bì liên quan đến việc đóng gói, mở niêm phong không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo thuộc diện dân tộc thiểu số, sinh sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định số: 681/QĐ-Ttg ngày 04/6/2021 các xã III giai đoạn 2021 đến 2025 và bị cáo có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử xem cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với người đàn ông lạ mặt, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ theo lời khai của bị cáo S là người bán ma túy Heroine cho bị cáo S tại ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Kết thúc điều tra và tại phiên tòa bị cáo S khẳng định không thể cung cấp được danh tính, địa chỉ của người đàn ông này nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 29/6/2022. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Không phạt bổ sung bị cáo S theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T127 “ Bên trong phong bì chứa 0,10g (không phải một không gam) ma túy loại Heroine cùng phong bì ký hiệu S2 và bao gói cũ” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan trung cầu giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu S3, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong S1, bao gói cũ ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 16 tháng 9 năm 2022)

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, và đơn xin miễn án phí của bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn S được miễn 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Xử án công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cạn

